TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI** * * * * * * *	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **51/2025/HS-ST**
Ngày: **14-4-2025.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Tưởng Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Thị Luận**

Bà **Nguyễn Thị Hà**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thảo** - Thư ký TAND huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà: Ông **Khổng Duy Hiếu -** Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Phú, sinh năm 1997; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Đồi Mít, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Quý và bà Ngô Thị Ái; có vợ là Nguyễn Thị Hiền; có 02 con; lớn sinh năm 2018; nhỏ sinh năm 2022; tiền án: Bản án số 216/2022/HSST ngày 26/9/2022 bị TAND quận Long Biên xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2024 đến nay. Có mặt.

2. Đỗ Văn Trung, sinh năm 1988; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Đồi Mít, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Tiến Lực và bà Nguyễn Thị Hoa; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Xuyến; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013; nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2011 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2024 đến nay. Có mặt.

3. Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1996; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Yên Trình, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Bộ và bà Ngô Thị Chín; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc Anh; có 02 con, lớn sinh năm 2017; nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 133/2013/HSST ngày 11/9/2013 của TAND huyện Chương Mỹ xử phạt 03 năm tù về tội Cướp TS, bị cáo kháng cáo, TAND thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Cướp tài sản (đã xóa án tích); Năm 2022 bị Công an huyện Chương Mỹ xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích (hết thời hiệu xử phạt); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2024 đến nay. Có mặt.

4. Nguyễn Trí Kiều Anh, sinh năm 1997; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Đông Tiến, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Trí Yên và bà Đỗ Thị Thúy; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2024 đến nay. Có mặt.

5. Nguyễn Văn Tưởng, sinh năm 1995; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Đông Tiến, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Tư và bà Nguyễn Thị Hoa; có vợ là Bàn Thị Nhậy (chưa đăng ký kết hôn); có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2024 đến nay. Có mặt.

6. Nguyễn Đình Minh, sinh năm 1994; ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 2, Cổ Bản, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Đình Tư và bà Đào Thị Minh Thu; có vợ là Lương Thị Luyến (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2024 đến nay. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Tuấn có ông Lưu Ngọc Thanh – Luật sư, Văn phòng luật sư Hoàng Gia Thành, thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 01/12/2024, Nguyễn Văn Phú và Đỗ Văn Trung thuê phòng nhà nghỉ. Khi cả hai ở trong phòng 304, nhà nghỉ Quang Hoa, thuộc thôn Nam Sơn, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, Hà Nội, thì Phú có gọi điện

thoại cho Nguyễn Văn Chinh để rủ Chinh đến nhà nghỉ chơi. Sau khi Chinh đến được một lúc thì Phú và Trung đi ra ngoài.

Đến khoảng 10 giờ ngày 02/12/2024 khi Phú và Trung đang đi chơi cùng nhau thì Trung và Phú thống nhất mỗi người góp 400.000đ để mua ma tuý đá về nhà nghỉ cùng sử dụng, nhưng do Phú không có tiền nên Trung sẽ ứng ra trước cho Phú vay. Phú đồng ý, Trung chuyển cho Phú lần thứ nhất với số tiền 1.000.000đ, trong đó có 800.000đ để mua ma tuý, 200.000đ để Phú chi tiêu, mua đồ ăn. Sau khi nhận được tiền trong tài khoản, Phú dùng số điện thoại 0862857078 liên lạc với Nguyễn Văn Tuấn, qua số điện thoại của Tuấn 0964772535 để hỏi mua 800.000đ tiền ma tuý, Tuấn đồng ý bán ma tuý cho Phú và bảo Phú chuyển khoản tiền mua ma tuý cho Tuấn. Lúc này Tuấn đang điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn Tưởng đi chơi, nên Tuấn bảo Tưởng dùng điện thoại của Tuấn gửi tin nhắn cho Phú số tài khoản 0985392687 của ngân hàng MB mang tên NGUYEN VAN BO. Nhận được tin nhắn số tài khoản, Phú chuyển 800.000đ vào số tài khoản 0985392687 của ngân hàng MB. Sau khi chuyển tiền mua ma túy xong, Phú và Trung đi về phòng 304 nhà nghỉ Quang Hoa nghỉ và chờ Tuấn gọi giao ma túy. Khi đi bộ vào phòng nghỉ, Trung nhặt được 02 ống thủy tinh vứt ở cầu thang nhà nghỉ để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Trung tiếp tục chuyển khoản lần hai cho Phú với số tiền 200.000đ để trả tiền thuê phòng nhà nghỉ.

Đối với Tuấn, sau khi Tuấn nhận được 800.000đ tiền chuyển khoản từ Phú mua ma túy, Tuấn liên lạc với Nguyễn Đình Minh (qua số điện thoại của Minh là 0972412522 để hỏi mua 800.000đ tiền ma tuý để Tuấn sử dụng và bán lại cho Phú nhằm kiếm lời. Được Minh đồng ý và hẹn có người của Tuấn đến lấy. Sau đó, Tuấn lấy 700.000đ đưa cho Tưởng đi chuyển vào tài khoản số 0985392687 của Tuấn để Tuấn chuyển khoản mua ma túy. Tuấn bảo Nguyễn Trí Kiều Anh điều khiển xe máy chở Tưởng đến địa điểm thôn Cổ Bản, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, TP. Hà Nội thì gọi vào số điện thoại 0972412522 của Minh để nhận ma túy về cho Tuấn. Thấy chiếc xe mô tô, không biết của ai, đã có sẵn chìa khóa để ở sân nhà Tuấn, thì Kiều Anh đi ra nổ máy xe chở Tưởng đi lấy ma túy. Trên đường đi, Tưởng vào 01 quán tạp hóa ven đường để nhờ chuyển số tiền 700.000đồng vào tài khoản của Tuấn, nhưng phải trả phí mất 7.000đ tiền phí chuyển, nên chuyển khoản vào tài khoản của Tuấn chỉ là 693.000đ. Sau khi nhận được tiền do Tưởng chuyển hộ vào số tài khoản ngân hàng, Tuấn chuyển khoản 1.500.000đ cho Minh vào số tài khoản 19037241384014 của ngân hàng Techcombank mang tên NGUYEN DINH MINH (trong đó 800.000 đồng tiền mua ma tuý và 700.000 đồng tiền Tuấn vay trả nợ trước đó). Trên đường đi lấy ma túy, Kiều Anh hỏi Tưởng về việc Tuấn lấy ma túy cho ai mà mua nhiều thế, thì Tưởng trả lời là lấy cho bạn của Tuấn. Đến thôn Cổ Bản, xã Đồng Mai, do Tưởng không có điện thoại, nên Kiều Anh lấy điện thoại gọi vào số điện thoại 0972412522 của Minh thì được Minh hẹn chỗ lấy ma túy tại ngõ 54 đường Cống

Đá, tổ 2, Cổ Bản, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, TP. Hà Nội. Lúc này vào buổi trưa ngày 02/12/2014, Minh mượn xe máy của một người không quen biết tại quán bán nước gần nhà, đi đến điểm hẹn bán ma túy, khi đi đến gần vị trí của Tưởng và Kiều Anh đứng đợi. Để tránh bị phát hiện bán ma túy, Minh dừng xe lại ven đường rồi cầm 01 túi ma túy bọc ngoài bằng khẩu trang màu đen, bên trong bọc túi nilông màu trắng vứt xuống đất cho Tưởng nhặt rồi quay xe về. Tưởng đi đến nhặt túi ma túy lên mở ra kiểm tra rồi ngồi lên xe để Kiều Anh chở đi về nhà Tuấn. Trên đường đi, Tưởng ngồi sau cầm vứt khẩu trang màu đen bọc bên ngoài túi ma túy ở dọc đường. Về đến nhà gặp Tuấn, thì Tưởng đưa túi ma túy cho Tuấn để cùng nhau sử dụng ma túy. Tuấn mở lấy ra một ít ma túy đổ vào coóng gắn ở chai nhựa có sẵn ở nhà Tuấn rồi châm lửa để Tuấn cùng với Tưởng và Kiều Anh sử dụng ma túy, số ma túy còn lại Tuấn lại gói lại như cũ để bán lại cho Phú.

Sau khi sử dụng ma túy xong, Tuấn đưa số ma tuý cho Tưởng và bảo Tưởng cầm đi giao cho Phú. Nhận gói ma túy, Tưởng đi ra sân nhà Tuấn nổ máy xe mô tô đi. Do Tưởng không có điện thoại nên Tuấn gọi điện thoại cho Phú để bảo Phú ra khu vực ngã tư chợ Cá, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ (gần nhà nghỉ Quang Hoa) gặp Tưởng để lấy ma túy. Sau đó, Phú đi bộ ra gặp Tưởng nhận ma tuý mang về phòng 304 để sử dụng. Sẵn có dụng cụ sử dụng ma túy để ở cửa sổ phòng nhà nghỉ. Cả Trung, Phú và Chinh cùng sử dụng ma túy ngay tại phòng nghỉ, sử dụng ma túy đến 13 giờ 30 phút thì bị lực lượng Công an huyện Chương Mỹ kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt giữ, thu giữ, niêm phong tang vật, lập biên bản phạm tội quả tang.

* Vật chứng thu giữ gồm: Tạm giữ của Phú: 01 (một) coóng thủy tỉnh; 02 (hai) ống thủy tinh; 01 (một) túi nilông màu trắng, kích thước (4x7) cm; 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu Number 1 trên nắp chai có gắn 02 ống hút nhựa đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn OPPO vỏ màu đỏ; tất cả vật chứng trên đều đã qua sử dụng; Tạm giữ của Trung: 01 điện thoại di động nhãn Iphone 8 plus vỏ màu đỏ đã qua sử dụng; Tạm giữ của Chinh: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xanh đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Chương Mỹ, ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Văn Tuấn, đã thu giữ: Vật chứng tạm giữ tại nhà của Tuấn gồm: 01 (một) chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn coóng thủy tỉnh và ống hút nhựa; 05 (năm) túi nilông màu trắng, đều có kích thước 01x1,5cm; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, màn hình bị vỡ; tất cả vật chứng trên đều đã qua sử dụng.

Trong khi bắt giữ Tuấn. Tại nhà ở của Nguyễn Văn Tuấn còn có Nguyễn Văn Tưởng và Nguyễn Trí Kiều Anh. Thấy Cơ quan điều tra Công an huyện

Chương Mỹ bắt giữ Tuấn, thì Nguyễn Văn Tưởng và Nguyễn Trí Kiều Anh viết đơn xin ra đầu thú về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và đã khai nhận hành vi nhận ma túy theo chỉ dẫn của Tuấn và cùng sử dụng ma túy tại nơi ở của Tuấn.

Cơ quan điều tra tạm giữ: Tạm giữ của Nguyễn Văn Tưởng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng, đã qua sử dụng; Tạm giữ của Nguyễn Trí Kiều Anh: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, đã qua sử dụng.

Đến ngày 19/12/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Chương Mỹ ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Đình Minh, đồng thời khám xét nơi ở của Minh. Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, ốp màu đen, đã qua sử dụng; Tại phòng ngủ của Minh có 02 túi nilông màu trắng, bên ngoài một mặt đều dán băng dính màu xanh, đều có kích thước 1,5x1,5cm, bên trong các túi đều chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy của Minh (Minh khai nhằm mục đích để bán).

Tại Kết luận giám định số 8469/KL-KTHS ngày 11/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: 01 (một) coóng thủy tỉnh; 02 (hai) ống thủy tinh và 01 (một) túi nilông thu giữ của Phú và 01 (một) coóng thủy tỉnh 05 (năm) túi nilông thu giữ của Tuấn, đều có dính ma túy loại Methemphetamine.

Tại Kết luận giám định số 231/KL-KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông màu trắng, bên ngoài một mặt đều dán băng dính màu xanh thu giữ của Minh đều là ma túy loại Methemphetamine, tổng khối lượng 0,18 gam.

Tại cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 10/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tuấn về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của BLHS và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS; bị cáo Nguyễn Văn Phú, Đỗ Văn Trung về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS; các bị cáo Nguyễn Văn Tưởng, Nguyễn Trí Kiều Anh và Nguyễn Văn Minh về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của BLHS;

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ sau khi phân tích, giữ nguyên quan điểm truy tố đúng như cáo trạng và truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Phú, Đỗ Văn Trung đều phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Văn Tuấn phạm "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; các bị cáo Nguyễn Văn Tưởng, Nguyễn Trí Kiều Anh và Nguyễn Đình Minh đều phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề

nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn Phú; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS đối với Đỗ Văn Trung; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 và Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS đối với các bị cáo Nguyễn Văn Tưởng, Nguyễn Trí Kiều Anh và Nguyễn Đình Minh;

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Văn Phú từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Đỗ Văn Trung từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Nguyễn Văn Tuấn từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tuấn phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 10 năm 06 tháng tù đến 11 năm 06 tháng tù.

Nguyễn Văn Tưởng từ 24 – 30 tháng tù.

Nguyễn Trí Kiều Anh từ 24 – 30 tháng tù.

Nguyễn Đình Minh từ 30 – 36 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn Phú; 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn Tuấn; 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đại diện gia đình Nguyễn Đình Tư; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 chai nhữa nhãn hiệu Number 1; 01 chai nhựa màu trắng đều không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh.

Buộc bị cáo Minh phải nộp lại 800.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tuấn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là liệt sỹ, có bác ruột là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương; đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tuấn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Huyện Chương Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Văn Phú, Đỗ Văn Trung, Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Văn Tưởng, Nguyễn Trí Kiều Anh và Nguyễn Đình Minh thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng quy kết. Bị cáo Phú và Trung thừa nhận khoảng 10 giờ ngày 02/12/2024, bị cáo Phú và Trung đang đi chơi thì Trung và Phú thống nhất mỗi người góp 400.000đ để mua ma tuý đá về nhà nghỉ cùng sử dụng, nhưng do Phú không có tiền nên Trung sẽ ứng ra trước cho Phú vay. Phú đồng ý, Trung chuyển cho Phú 1.000.000đ vào tài khoản của Phú, trong đó có 800.000đ để mua ma tuý, 200.000đ để Phú chi tiêu, mua đồ ăn. Sau khi nhận được tiền trong tài khoản, Phú liên lạc với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn để hỏi mua 800.000đ tiền ma tuý, Tuấn đồng ý bán ma tuý cho Phú và bảo Phú chuyển khoản tiền mua ma tuý cho Tuấn. Sau khi chuyển tiền mua ma túy xong, Phú và Trung đi về phòng 304 nhà nghỉ Quang Hoa nghỉ và chờ Tuấn gọi giao ma túy. Đối với bị cáo Tuấn, sau khi Tuấn nhận được 800.000đ tiền chuyển khoản từ Phú mua ma túy, Tuấn liên lạc với bị cáo Nguyễn Đình Minh để hỏi mua 800.000đ tiền ma tuý để Tuấn sử dụng và bán lại cho Phú nhằm kiếm lời. Được Minh đồng ý và hẹn có người của Tuấn đến lấy. Sau đó, Tuấn lấy 700.000đ đưa cho bị cáo Tưởng đi chuyển vào tài của Tuấn để Tuấn chuyển khoản mua ma túy. Tuấn bảo bị cáo Nguyễn Trí Kiều Anh điều khiển xe máy chở Tưởng đến

địa điểm thôn Cổ Bản, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, TP. Hà Nội thì gọi vào số điện thoại của Minh để nhận ma túy về cho Tuấn. Trưa ngày 02/12/2014, Minh đi đến điểm hẹn bán ma túy, khi đi đến gần vị trí của Tưởng và Kiều Anh đứng đợi để giao ma túy cho Tưởng và Kiều Anh, sau khi lấy được ma túy thì về Tưởng đưa túi ma túy cho Tuấn. Tuấn lấy ra một ít ma túy đổ vào coóng gắn ở chai nhựa có sẵn ở nhà Tuấn rồi cùng với Tưởng và Kiều Anh sử dụng ma túy, số ma túy còn lại Tuấn bán lại cho Phú. Sau khi sử dụng ma túy xong, Tuấn đưa số ma tuý cho Tưởng và bảo Tưởng cầm đi giao cho Phú. Tưởng đi ra khu vực ngã tư chợ Cá, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ để giao ma túy cho Phú, sau khi nhận được ma túy Phú về phòng 304 để sử dụng cùng Trung và Chính, đến 13 giờ 30 phút thì bị lực lượng Công an huyện Chương Mỹ kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt giữ, thu giữ, niêm phong tang vật, lập biên bản phạm tội quả tang. Khám xét nơi ở của Nguyễn Đình Minh, cơ quan Công an thu giữ được 02 túi nilong ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,18 gram, Minh khai cất giấu để bán kiếm lời. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với tang vật thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Phú và Đỗ Văn Trung đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Tuấn đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy; hành vi của các bị cáo Nguyễn Đình Minh, Nguyễn Văn Tưởng và Nguyễn Trí Kiều Anh đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, không những thế mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội ở địa phương, vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn; đánh giá vai trò của các bị cáo thì thấy, đối với hành vi Tổ chức sử dụng của bị cáo Phú và Trung, hai bị cáo trên có vai trò ngang nhau, cùng góp tiền mua ma túy về sử dụng; đối với hành vi của bị cáo Tuấn là người trực tiếp mua ma túy về bán lại cho Phú và Trung và người Tổ chức cho các bị cáo khác sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã phạm hai tội do đó cần phải tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo Tuấn, đối với bị cáo Tưởng và Trí Anh là người giúp sức đi lấy ma túy và giao ma túy cho Tuấn nên các bị cáo là đồng phạm trong việc mua bán ma túy của Tuấn; đối với hành vi của Minh là người bán ma túy cho Tuấn, ngoài ra khám xét nơi ở còn thu giữ được ma túy của Mimh, do đó cần phải có mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo cần phải cách ly ra khỏi xã hội

với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ của từng bị cáo, nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phú có 01 tình tiết tăng nặng là bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS; bị cáo Trung và bị cáo Tuấn có nhân thân xấu; về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo Kiều Anh có ông Nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến và bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo Tưởng đầu thú; bị cáo Tuấn có ông nội là liệt sỹ; bị cáo Phú có bà nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến, đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên có thể giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo giúp các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn Phú; 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn Tuấn; 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đại diện gia đình Nguyễn Đình Tư; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 chai nhữa nhãn hiệu Number 1; 01 chai nhựa màu trắng đều không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh.

Buộc bị cáo Minh phải nộp lại 800.000 đồng tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Phú và Đỗ Văn Trung** phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; bị cáo **Nguyễn Văn Tuấn** phạm *tội "Tổ chức sừ dụng trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy"*; các bị cáo **Nguyễn Đình Minh, Nguyễn Văn Tưởng và Nguyễn Trí Kiều Anh** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Phú;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn Trung;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn Tưởng, Nguyễn Trí Kiều Anh, Nguyễn Đình Minh;

Xử phạt:

- **Nguyễn Văn Phú 08 (tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2024.

- **Đỗ Văn Trung 07 (bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2024.

- **Nguyễn Văn Tuấn 08 tám)** năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và **02 (hai) năm 06 (sáu)** tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo **Nguyễn Văn Tuấn** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **10 (mười) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2024.

- **Nguyễn Trí Kiều Anh 24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2024.

- Nguyễn Văn Tưởng 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2024.

- Nguyễn Đình Minh 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn Phú; 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn Tuấn; 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đại diện gia đình Nguyễn Đình Tư; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 chai nhữa nhãn hiệu Number 1; 01 chai nhựa màu trắng đều không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu

trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2025 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).

Buộc bị cáo Nguyễn Đình Minh phải nộp lại 800.000 đồng tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Phú, Đỗ Văn Trung, Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Trí Kiều Anh, Nguyễn Văn Tưởng và Nguyễn Đình Minh, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận
- TA TP Hà Nội
- VKS; CA,- THADS huyện Chương Mỹ;
- Các bị cáo;
- Lưu hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tưởng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Thị Hà	**Nguyễn Thị Luận**	**Tưởng Ngọc Tuấn**